

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá huyện nghèo

Thực hiện Công văn số 4604/LĐTĐBXH-VPQGGN ngày 17/11/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc rà soát, đánh giá huyện nghèo;

Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo như sau:

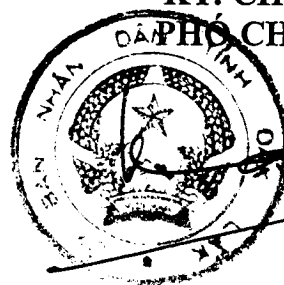
1. Huyện M'Đrăk đạt 77 điểm/100 điểm.
2. Huyện Lắk đạt 76 điểm/100 điểm.
3. Huyện Ea Súp đạt 72 điểm/100 điểm.
4. Huyện Buôn Đôn đạt 52 điểm/100 điểm.
5. Huyện Krông Bông đạt 47 điểm/100 điểm.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTB&XH;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở LĐTB&XH;
- Ban Dân tộc;
- Văn phòng UBND tỉnh:
+ CVP, PCVP (Đ/c An);
- Lưu VT, KGVX (H⁷N-20b)



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

H'Yim Kđoh



Phụ lục.

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT
CÁC CHỈ TIÊU THUỘC CÁC TIÊU CHÍ XÉT BỔ SUNG HUYỆN NGHÈO**
(Kèm theo báo cáo số 264 /BC-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2016)



STT	Tiêu chí	Huyện M'Đrăk		Huyện Lắk		Huyện Ea Súp		Huyện Buôn Đôn		Huyện Krông Bông	
		Tiêu chí đạt được	Số điểm đạt được	Tiêu chí đạt được	Số điểm đạt được	Tiêu chí đạt được	Số điểm đạt được	Tiêu chí đạt được	Số điểm đạt được	Tiêu chí đạt được	Số điểm đạt được
	I Thang điểm nhóm I										
1	Tổng tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020	70.44%	50	62.81%	40	59.30%	40	49.97%	20	51.16%	20
	<i>Trong đó, tỷ lệ hộ nghèo</i>	51.69%		51.32%		52.81%		41.78%		29.42%	
	II Thang điểm nhóm II										
2	Thu nhập bình quân đầu người	18,5 triệu đồng	10	17 triệu đồng	10	17 triệu đồng	10	19 triệu đồng	10	17,19 triệu đồng	10
3	Tỷ lệ số xã thuộc diện đặc biệt khó khăn trong tổng số xã trên địa bàn huyện	50% (6/12 xã)	5	70% (7/10 xã)	10	66,6% (6/9 xã)	10	71,43% (5/7 xã)	10	46,15% (6/13 xã)	5
	III Thang điểm nhóm III										
4	Huyện thuộc khu vực miền núi, vùng cao	Vùng cao	10	Vùng cao	10	Vùng cao	10	Vùng cao	10	Vùng cao	10
5	Tỷ lệ số hộ dân tộc thiểu số trong tổng số hộ dân cư	42.99%	2	63.97%	6	41	2	47.24%	2	35.23%	2
	TỔNG SỐ ĐIỂM		77		76		72		52		47

